

**Phụ lục XV
Appendix XV**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ/CHỨNG
QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND
CERTIFICATES/COVERED WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND
AFFILIATED PERSON**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ
trưởng*

Bộ Tài chính)

*(Promulgated with the Circular No. 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the
Minister of Finance)*

**CÔNG ĐOÀN CÔNG TY
CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1
LABOUR UNION OF YEAH1
GROUP CORPORATION**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Số: ~~377~~/BC-2025
No: ~~377~~/BC-2025

TP.HCM, ngày 20 tháng 10 năm 2025
Ho Chi Minh City, October 20, 2025

BÁO CÁO

Kết quả giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

REPORT ON

Results of transaction in shares of internal person and affiliated persons of internal person

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- Công ty Cổ phần Tập đoàn YeaH1.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange;
- YeaH1 Group Corporation.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch / *Information on individual/organisation
conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organisation:* **CÔNG ĐOÀN CÔNG
TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1 / LABOUR UNION OF YEAH1 GROUP
CORPORATION.**

- Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý
tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*Number of Business Registration
Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation),
date of issue, place of issue:* **Quyết định số 281/QĐToC-LĐLĐ; ngày cấp 20/09/2022;
nơi cấp: Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh / Decision no. 281/QĐToC-
LĐLĐ; date of issue: 20/09/2022; place of issue: Ho Chi Minh City Federation of Labour.**

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ *Contact address/address of head office*: **140 Nguyễn Văn Thủ, phường Tân Định, Tp. Hồ Chí Minh / 140 Nguyen Van Thu Street, Tan Dinh Ward, Ho Chi Minh City.**

- Điện thoại/Telephone: **(028) 7300 6071.**

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company*: **Công đoàn YEG / YEG Labour Union.**

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có/*position at the public company, the fund management company on the registration date (if any)*: và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ: (nêu rõ lý do)/*and the date when he/she is no longer an internal person or affiliated person of internal person of the public company, the fund management company (specify the reason)*: **Không áp dụng / Not applicable.**

*: Mục này chỉ dành cho trường hợp sau khi đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*This item is only for cases in which the person subject to registration, after the trading registration, is no longer the internal person or affiliated person of internal person of the public company, fund management company.*

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/*Information on the internal person of the public company/public fund who Is the affiliated person of individual/organisation conducting transaction (in case the person who conduct transaction is the affiliated person of internal person of the public company/publlc fund)*: **Không áp dụng / Not applicable.**

3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code*: **YEG.**

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3/*Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants as mentioned at item 3*:
tại công ty chứng khoán/*In securities company*:

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction*: **0 cổ phiếu, chiếm 0%/ 0 share, accounting for 0%.**

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng /*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred*:

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/*Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented /donate/be donated/inherit/transfer/be transferred)*: **Nhận chuyển nhượng / To receive share transfer.**



- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/Number of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading: **365.325 cổ phiếu / 365,325 shares.**

7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch (mua /bán/ cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/Number of shares/fund certificates/covered warrants being traded (purchase/sell/present/be present/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap).

- Loại giao dịch đã thực hiện (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/ nhận chuyển nhượng/ hoán đổi)/Type of transaction executed (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inher it/transfer/be transferred/swap): **Nhận chuyển nhượng / To receive share transfer.**

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch/ Number of shares/fund certificates/covered warrants traded: **223.470 cổ phiếu / 223,470 shares.**

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/the value of executed transaction (calculated based on par value): **2.234.700.000 đồng / VND 2,234,700,000.**

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction held by the person executing the transaction: **223.470 cổ phiếu, chiếm 0,12% / 223,470 shares, accounting for 0.12%.**

10. Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */Number, ownership percentage of underlying securities held after trading the covered warrants *:

11. Phương thức giao dịch/ Method of transaction: **Chuyển quyền sở hữu cổ phiếu qua hệ thống của VSDC / Transfer of share ownership through the system of VSDC.**

12. Thời gian thực hiện giao dịch/ Trading time: **Sau khi nhận được chấp thuận của VSDC, từ ngày 09/10/2025 đến ngày 07/11/2025 / Upon receiving approval from VSDC, from October 9, 2025 to November 7, 2025.**

13. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/The reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed): **Chưa hết thời hạn thực hiện giao dịch, đang tiếp tục thực hiện / Transaction time has not yet expired, still in progress.**

*: Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày báo cáo kết quả giao dịch/Number, ownership percentage of underlying securities held on the day of reporting the transaction results: **223.470 cổ phiếu, chiếm 0,12% / 223,470 shares, accounting for 0.12%.**

Nơi nhận:

Recipients:

- Như Kính gửi / As per Dear;

- Lưu / Archived.

**TỔ CHỨC BÁO CÁO
CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN
REPORTING ORGANISATION
CHAIRMAN OF THE UNION**



LƯU ANH KHOA

